| | |
|---|---|
| **BỘ NGOẠI GIAO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 4039 /QĐ-BNG | |
| | *Hà Nội, ngày 16 tháng11năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam ở nước ngoài thực hiện tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài**

## BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

*Căn cứ Luật số 33/2009/QH12 ngày 18/6/2009 của Quốc hội về Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài; được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 19/2017/QH14 ngày 21/11/2017 và Luật số 08/2026/QH16 ngày 23/4/2026 của Quốc hội;*

*Căn cứ Luật số 28/2009/QH12 ngày 17/06/2009 của Quốc hội về Luật Lý lịch tư pháp được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 107/2025/QH15 ngày 05/12/2025 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế;*

*Căn cứ Nghị định số 216/2026/NĐ-CP ngày 18/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 227/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về thúc đẩy tham gia tổ chức, diễn đàn, mạng lưới hợp tác; hội nhập quốc tế của địa phương; khoán chi nghiên cứu phục vụ hội nhập quốc tế và một số cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09 /10/2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 306/2026/NĐ-CP ngày 03/8/2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;*

*Căn cứ Thông tư số 101/2026/TT-BCA ngày 24/6/2026 quy định quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, trình tự, thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp và sử dụng biểu mẫu lý lịch tư pháp;*

*Căn cứ Thông tư số 163/2026/TT-BTC ngày 31/10/2026 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Lãnh sự và Chánh Văn phòng Bộ,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao về việc triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam ở nước ngoài thực hiện tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Lãnh sự, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao và Trưởng các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Lê Hoài Trung (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (Văn phòng UBND, Sở Ngoại vụ).
- Các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài;
- Lưu: VPB, TCCB, LS.

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

Ký bởi: Đặng Hoàng Giang
Email: dgiang@mofa.gov.vn
Cơ quan: BỘ NGOẠI GIAO
Ngày ký: 13-11-2026 17:38:05 +07:00

**Đặng Hoàng Giang**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NGOẠI GIAO**

*(ban hành kèm theo Quyết định số* 4039*/QĐ-BNG ngày 16/11/2026)*

I. Danh mục TTHC mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao

| STT | Tên thủ tục hành chính | Lĩnh vực | Cơ quan thực hiện |
|---|---|---|---|
| 1 | Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam ở nước ngoài thực hiện tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài. | Lý lịch Tư pháp | Các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài |

# THỦ TỤC CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP CHO CÔNG DÂN VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI THỰC HIỆN TẠI CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI

## 1. Trình tự thực hiện

### Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ

- Công dân Việt Nam ở nước ngoài có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (sau đây gọi là người yêu cầu) chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính cho Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài nơi thuận tiện (sau đây gọi là Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài).

- Cán bộ tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ:

*(i) Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:* Thụ lý hồ sơ, cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (ghi rõ ngày dự kiến trả kết quả) cho người yêu cầu và ghi vào Sổ theo dõi.

*(ii) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ:* Hướng dẫn người nộp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung thông tin, hoàn thiện hồ sơ.

*(iii) Trường hợp không thể hoàn thiện hoặc hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết:* Thông báo từ chối giải quyết bằng văn bản (Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ) trong đó có nêu rõ lý do.

*Lưu ý:*

Trường hợp giấy tờ tùy thân của Việt Nam sử dụng là: Hộ chiếu, Thẻ căn cước, Căn cước công dân, Giấy chứng nhận căn cước thì người yêu cầu chỉ cần cung cấp thông tin số định danh cá nhân hoặc thông tin về giấy tờ (số, ngày/tháng/năm cấp), Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài có trách nhiệm tra cứu thông tin thông qua kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu xuất nhập cảnh hoặc cơ sở dữ liệu khác có liên quan để đối chiếu, khai thác dữ liệu.

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài yêu cầu công dân xuất trình bản chính giấy tờ để chứng minh, đồng thời đề nghị công dân cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

### Bước 2: Chuyển đề nghị tra cứu, xác minh; nhận kết quả tra cứu, xác minh

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài chuyển đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền của Bộ Công an.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan có thẩm quyền của Bộ Công an trả lời cho Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài về

việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Trường hợp có thông tin về án tích hoặc hành vi phạm tội mới cần xác minh thì thời hạn trả lời có thể kéo dài hơn nhưng không quá 15 ngày.

**Bước 3: Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp**

Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được trả lời, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài giải quyết việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo kết quả trả lời của cơ quan có thẩm quyền của Bộ Công an.

**Bước 4: Trả kết quả**

- Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trả kết quả trực tiếp tại trụ sở hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính cho người yêu cầu.

- Hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp được lưu trữ và quản lý tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài theo quy định.

**2. Cách thức thực hiện**

Hồ sơ đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam ở nước ngoài được nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

***3.1. Thành phần hồ sơ:***

a) Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu quy định của Bộ Công an;

*Trường hợp yêu cầu qua dịch vụ bưu chính thì khai Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp kèm theo chứng thực chữ ký của cá nhân yêu cầu theo quy định của pháp luật.*

b) Bản sao một trong các giấy tờ còn giá trị sau đây của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp: thẻ căn cước, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu Việt Nam;

c) Văn bản ủy quyền được công chứng, chứng thực đối với trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp mà không phải là cha, mẹ, vợ, chồng, con, người giám hộ của người ủy quyền;

d) Bì thư có dán đủ tem và ghi địa chỉ người nhận đối với trường hợp yêu cầu nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.

***3.2. Số lượng hồ sơ**:* 01 bộ/lần yêu cầu đối với mỗi loại Phiếu lý lịch tư pháp.

**4. Thời hạn giải quyết**

- 08 ngày làm việc.

- Trường hợp có thông tin về án tích hoặc hành vi phạm tội mới cần xác minh thì không quá 18 ngày làm việc.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**

Công dân Việt Nam ở nước ngoài

**6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan giải quyết: Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền của Bộ Công an

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu số 06/2026/LLTP, số 07/2026/LLTP được ban hành kèm theo Thông tư số 101/2026/TT-BCA ngày 24/6/2026 của Bộ Công an.

**8. Phí, lệ phí**

- Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp 20 USD/lần/người hoặc 10 USD/lần/người đối với học sinh từ đủ 16 tuổi trở lên, sinh viên, thân nhân liệt sĩ.

- Mỗi lần yêu cầu cung cấp thông tin lý lịch tư pháp được cấp 02 Phiếu Lý lịch tư pháp. Trường hợp có nhu cầu cấp trên 02 Phiếu lý lịch tư pháp trong một lần yêu cầu, thu thêm 05 USD/phiếu kể từ phiếu thứ 03 trở đi.

- Miễn phí đối với các trường hợp quy định tại Khoản 4 và 5 Điều 5 Thông tư số 163/2026/TT-BTC ngày 31/10/2026 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

**9. Mẫu đơn, mẫu tờ khai:** được ban hành kèm theo Thông tư số 101/2026/TT-BCA ngày 24/6/2026 của Bộ Công an.

- Biểu mẫu số 02/2026/TTLP: Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp dùng cho cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Biểu mẫu số 03/2026/LLTP: Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp dùng cho cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cha, mẹ, vợ, chồng, con, người mà mình giám hộ hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

- Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính thì khai Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp kèm theo chứng thực chữ ký của cá nhân yêu cầu theo quy định của pháp luật.

- Cá nhân nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính, phải đăng ký rõ địa chỉ nhận kết quả, lựa chọn hình thức dịch vụ bưu chính có bảo đảm và trả phí cho đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính khi nhận kết quả.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật số 33/2009/QH12 ngày 18/6/2009 của Quốc hội: Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài; được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 19/2017/QH14 ngày 21/11/2017 và Luật số 08/2026/QH16 ngày 23/4/2026 của Quốc hội;

- Luật số 28/2009/QH12 ngày 17/06/2009 của Quốc hội: Luật Lý lịch tư pháp: được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 107/2025/QH15 ngày 05/12/2025 của Quốc hội;

- Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế (Điều 17);

- Nghị định số 216/2026/NĐ-CP ngày 18/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp;

- Nghị định số 227/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về thúc đẩy tham gia tổ chức, diễn đàn, mạng lưới hợp tác; hội nhập quốc tế của địa phương; khoán chi nghiên cứu phục vụ hội nhập quốc tế và một số cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội;

- Thông tư số 101/2026/TT-BCA ngày 24/6/2026 quy định quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, trình tự, thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp và sử dụng biểu mẫu lý lịch tư pháp;

- Thông tư số 163/2026/TT-BTC ngày 31/10/2026 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

*Mẫu số 02/2026/LLTP*

*(Tờ khai dùng cho cá nhân có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
**----------**

# TỜ KHAI YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

**Kính gửi: .....**[1]

1. Họ và tên: ……..
2. Tên gọi khác (nếu có): ..... 3. Giới tính: ……..
4. Ngày, tháng, năm sinh: ……..……
5. Nơi đăng ký khai sinh: ……..……..……..
6. Quốc tịch: …… 7. Dân tộc: ……
8. Nơi thường trú: ……..……..……..……..……..……...
9. Nơi tạm trú: ……
10. Nơi ở hiện nay: ……
11. CCCD/ CC/ Chứng nhận căn cước/ Hộ chiếu ……..
Số: ……
Cấp ngày..... tháng..... năm ..... Nơi cấp: ……
12. Họ tên cha: ……
13. Họ tên mẹ: ……..
14. Họ tên vợ/chồng: ……..
15. Số điện thoại: …… E-mail: ……
16. Yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp Số 1 □ Số 2 □
17. Yêu cầu xác nhận về nội dung cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã theo quyết định tuyên bố phá sản (trong trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1): **Có** □ **Không** □
18. Hình thức, phương thức nhận kết quả:

| | |
|---|---|
| - Nhận Phiếu lý lịch tư pháp trực tiếp tại trụ sở Cơ quan có thẩm quyền cấp Phiếu lý lịch tư pháp | □ |
| - Nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính<br>Địa chỉ nhận kết quả: ……<br>…… | □ |
| - Nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua thư điện tử (email) | |

19. Số lượng Phiếu lý lịch tư pháp yêu cầu cấp…… phiếu.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm về lời khai của mình./.

…….. , ngày …... tháng …... năm ……

**Người khai**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

---

[1] Ở cấp bộ ghi "Cục Hồ sơ nghiệp vụ, Bộ Công an"; ở cấp tỉnh ghi "Công an tỉnh……..."; ở nước ngoài ghi tên Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài "Đại sứ quán/Tổng Lãnh sự quán/Lãnh sự quán Việt Nam tại ....."

---

**Ghi chú:**

(1): Ghi bằng chữ in hoa, đủ dấu.

(5): Ghi tên tỉnh, thành phố.

(8), (9), (10): Ghi rõ nơi thường trú; tạm trú, nơi ở hiện nay; trường hợp không xác định được nơi thường trú thì ghi nơi tạm trú tại thời điểm yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp; trường hợp không xác định được nơi thường trú, tạm trú tại thời điểm yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì ghi nơi ở hiện nay.

(11): Ghi rõ loại giấy tờ.

(12), (13), (14): Ghi rõ họ tên đầy đủ; trường hợp không có thông tin thì ghi "//".

(18): Ghi đầy đủ địa chỉ nhận kết quả và thực hiện nộp phí dịch vụ bưu chính trong trường hợp nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.

*Mẫu số 03/2026/LLTP*

*Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (dùng cho cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cha, mẹ, vợ, chồng, con, người mà mình giám hộ hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
**----------**

# TỜ KHAI YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

Kính gửi: ……[1]

1. Họ và tên:……
2. Ngày, tháng, năm sinh: ……
3. CCCD/ CC/ Chứng nhận căn cước/ Hộ chiếu ……..
Số: ……
Cấp ngày …….. tháng ……. năm ……. Nơi cấp: ……..
4. Địa chỉ liên hệ: ……..
5. Số điện thoại: …… E-mail: ……
6. Mối quan hệ với người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp: ……
7. Văn bản ủy quyền ký ngày ….. tháng ……. năm ……

**Tôi khai Tờ khai này yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền cấp Phiếu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người có thông tin dưới đây:**

8. Họ và tên:……
9. Tên gọi khác (nếu có): ..... 10. Giới tính: ……..…
11. Ngày, tháng, năm sinh: ……
12. Nơi đăng ký khai sinh: ……
13. Quốc tịch: ..... 14. Dân tộc: ……
15. Nơi thường trú: ……
16. Nơi tạm trú: ……
17. Nơi ở hiện nay: ……
18. CCCD/ CC/ Chứng nhận căn cước/ Hộ chiếu ……
Số: ……
Cấp ngày ..... tháng ……. năm …….. Nơi cấp: ……
19. Họ tên cha: ……
20. Họ tên mẹ: ……
21. Họ tên vợ/chồng: ……
22. Yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp: **Số 1** □ **Số 2** □
23. Yêu cầu xác nhận về nội dung cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã theo quyết định tuyên bố phá sản trong trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1: **Có** □ **Không** □
24. Hình thức, phương thức nhận kết quả:

| | |
|---|---|
| - Nhận Phiếu lý lịch tư pháp trực tiếp tại trụ sở Cơ quan có thẩm quyền cấp Phiếu lý lịch tư pháp | □ |
| - Nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính<br>Địa chỉ nhận kết quả: ……<br>…….... | □ |
| - Nhận Phiếu lý lịch tư pháp qua thư điện tử (email) | □ |

25. Số lượng Phiếu lý lịch tư pháp yêu cầu cấp: …….. phiếu

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm về lời khai của mình./.

……., ngày ... tháng ... năm ……..
**Người khai**
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

[1] Ở cấp bộ ghi "Cục Hồ sơ nghiệp vụ, Bộ Công an"; ở cấp tỉnh ghi "Công an tỉnh……..."; ở nước ngoài ghi tên Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài "Đại sứ quán/Tổng Lãnh sự quán/Lãnh sự quán Việt Nam tại ....."

**Ghi chú:**
(1), (8): Ghi bằng chữ in hoa, đủ dấu.
(3), (18): Ghi rõ loại giấy tờ.
(7): Ghi rõ ngày, tháng, năm theo văn bản ủy quyền. Trường hợp không có văn bản ủy quyền thì bỏ trống.
(15), (16), (17): Ghi rõ nơi thường trú; tạm trú, nơi ở hiện nay; trường hợp không xác định được nơi thường trú thì ghi nơi tạm trú tại thời điểm yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp; trường hợp không xác định được nơi thường trú, tạm trú tại thời điểm yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì ghi nơi ở hiện nay.
(19), (20), (21): Ghi rõ họ tên đầy đủ; trường hợp không có thông tin thì ghi "//".
(24): Ghi đầy đủ địa chỉ nhận kết quả và thực hiện nộp phí dịch vụ bưu chính trong trường hợp nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.